

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH LỢI
TỈNH BẠC LIÊU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 112/2023/DS-ST
Ngày 29 - 9 - 2023
V/v tranh chấp bồi thường thiệt hại
ngoài hợp đồng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH LỢI, TỈNH BẠC LIÊU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Duy Khanh
- **Các Hội thẩm nhân dân:** 1. Bà Trần Thị Phương Anh
2. Bà Kim Thị Sà Mết

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Nhựt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Mỹ Tiên, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 78/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 5 năm 2023 về việc tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 118/2023/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 8 năm 2023, giữa:

1. **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Hồng G, sinh năm 1992. Địa chỉ: Số C ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2. **Bị đơn:**

2.1. Chị Nguyễn Hồng V, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khóm F, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

Người đại diện theo ủy quyền của chị V: Chị Ngô Anh T, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Khóm F, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2.2. Chị Ngô Anh T, sinh năm 1997. Địa chỉ: Ấp A, xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu. Chỗ ở hiện nay: Khóm F, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2.3. Anh Lê Hoàng V1, sinh năm 1992. Địa chỉ: Ấp T, xã C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

2.4. Anh Trần Tuấn K, sinh năm 1996. Địa chỉ: Khóm A, Phường B, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Thanh M, sinh năm 1988. Địa chỉ: Số C ấp X, thị trấn C, huyện V, tỉnh Bạc Liêu.

(Chị Nguyễn Hồng G, anh Nguyễn Thanh M có mặt; chị Ngô Anh T xin vắng mặt; anh Lê Hoàng V1, anh Trần Tuấn K vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Đơn khởi kiện đề ngày 24/4/2023 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Hồng G trình bày:

Ngày 14/4/2022, chị Nguyễn Hồng V và Ngô Anh T tới nhà chị và có hành vi dùng tay và chân đánh đá liên tục vào khắp người chị. Chị V còn dùng cây gỗ (đập nước đá, dài 59cm, dày 6cm, nặng 600g) đánh liên tục vào đầu, vai và lưng chị. Chị T dùng bình bông bằng sứ đập thẳng vào đầu chị tới khi vỡ nát và dùng cái kéo bấm chỉ rạch liên tục vào mặt chị. Trong khi chị cố gắng chống cự thì trong đó chị V hoặc chị T kéo giật mạnh hai ngón tay chị đang đeo nhẫn làm tuột mất một chiếc nhẫn vàng 24K (5 chỉ) và làm chiếc nhẫn vàng 18K trên ngón tay giữa bị văng hột đính trên nhẫn. Khi bị anh M đẩy đuổi ra ngoài, chị V còn lấy mỏ lét trên kệ hàng để làm hung khí thì anh M ngăn kịp và đẩy được chị V và chị T ra ngoài. Chị V còn không quên chỉ trích hăm dọa hét “lần này mày không chết lần sau tao phải giết được mày con đĩ” và cả hai tiếp tục đứng ngoài cửa hăm dọa, chửi rủa.

Sau đó, chị bước ra ngoài để hỏi rõ nguyên nhân thì phát hiện có nhiều người dùng xe đò sẵn trước nhà chị, đồng thời chị thấy anh V1 và anh K vừa chạy xe tới. Sau đó, các bên tiếp tục cãi nhau. Chị V và chị T tiếp tục nắm đầu và đánh vào đầu, cổ và lưng chị trong khi anh K dùng tay kẹp cứng cổ chị khiến chị nghẹt thở, không vùng ra được. Đánh chị xong, chị T còn nói “Hôm nay mới chỉ là bắt đầu thôi, chuyện còn dài dài nữa, chưa kết thúc đâu”. Lúc vợ chồng chị còn đang nói chuyện phải trái với chị V thì chị T và anh K nhiều lần quay lại phòng khách nơi chị V và chị T đã đánh chị lúc mới tới để tìm kiếm khắp phòng (sau này kiểm tra camera phía sân thì thấy anh K và chị T nhiều lần nhặt bỏ vào túi áo khoác thứ gì đó). Chị V còn lớn tiếng nói chị bị đánh là đáng, chị nói để báo Công an thì chị T quay nhanh vào phòng khách nhà chị và đập điện thoại của chị. Sau đó, chị phải điều trị tại Bệnh viện T1 với tình trạng đa chấn thương ngay trong tối ngày 14/04/2022, tâm lý chị luôn trong trạng thái hoang mang lo sợ và đau đớn vì bị lăng mạ, sỉ nhục bằng những từ ngữ thô tục và bị hăm dọa chuyện còn diễn ra nhiều lần nữa. Sau khi xuất viện, chị phải ở nhà điều trị chấn thương trong tâm trạng sợ hãi, đầu đau liên tục, tay chân bị bầm tím sưng đau khiến chị không thể làm việc. Sau đó vì đau quá đau không có dấu hiệu thuyên giảm nên chị đã phải lên bệnh viện N để khám bệnh và lấy thuốc thêm.

Chị cảm thấy xấu hổ và không còn tự tin vì khuôn mặt trầy xước và có nhiều vết sẹo nên đã phải đi chữa trị tại cơ sở spa điều trị sẹo. Anh M phải ở nhà chăm sóc vợ và con nhỏ nên cũng không thể đi làm. Lúc trước công việc bán hàng của chị thu nhập mỗi ngày trung bình là 1.000.000 đồng/ngày và trung bình thu nhập

của chồng chị là 2.000.000 đồng/ngày, nhưng trong suốt 8 ngày 15/04/2022-22/04/2022 chồng chị buộc phải bỏ công việc để ở nhà chăm sóc chị và phụ chị chăm con, chị không thể đi buôn bán kể từ ngày 14/04/2022 đến 14/05/2022 là 30 ngày vì chưa phục hồi về sức khỏe, khuôn mặt nhiều vết sẹo trầy và tinh thần luôn trong trạng thái hoang mang lo sợ nên không còn thu nhập. Việc chị V, chị T, anh V1 và anh K hành hung và chửi rủa chị đã xâm phạm tới sức khỏe, danh dự, nhân phẩm và tài sản của chị, xâm phạm tới quyền và lợi ích hợp pháp của chị. Nay chị yêu cầu Tòa án:

- Buộc chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T, anh Lê Hoàng V1 và anh Trần Tuấn K liên đới bồi thường cho chị G chi phí khám và điều trị các chấn thương là 13.703.000 đồng.

- Buộc chị Ngô Anh T bồi thường thiệt hại chiếc điện thoại S 9 là 27.000.000 đồng.

- Buộc chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T, anh Lê Hoàng V1 và anh Trần Tuấn K liên đới bồi thường cho chị G 25.250.000 đồng chi phí sửa chữa chiếc nhẫn vàng 18K và bồi thường chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 5 chỉ bị mất.

- Buộc chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T, anh Lê Hoàng V1 và anh Trần Tuấn K liên đới bồi thường cho chị G phần thu nhập của chị bị mất là 30 ngày tương đương với số tiền là 30.000.000 đồng và của anh M bị mất là 08 ngày tương đương số tiền 1.000.000 đồng. Tổng cộng là 46.000.000 đồng.

- Buộc chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T, anh Lê Hoàng V1 và anh Trần Tuấn K liên đới bồi thường bù đắp tổn thất danh dự, tinh thần do xâm phạm sức khỏe, danh dự và nhân phẩm là 50.000.000 đồng.

Tổng số tiền yêu cầu Tòa án buộc bị đơn phải liên đới bồi thường là 161.953.000 đồng.

Bị đơn chị Nguyễn Hồng V trình bày: Ngày 14/4/2022, chị có đến nhà chị G để nói chuyện việc chị G đăng bài trên Facebook liên quan đến việc xúc phạm con gái chị. Khi đó chị đi cùng với chị T đến nhà chị G, thì chị G cầm cây kéo cắt chỉ từ phía sau lên nhà trước. Anh M kêu chị ra ngoài nói chuyện và chỉ còn T trong nhà. Sau đó, nghe tiếng đánh nhau thì chị và anh M chạy vào nhà thấy T và G đang đánh nhau, G đang cầm cây kéo và nằm trên người T. Thấy vậy, chị mới dùng khúc gỗ (dùng để đập nước đá) đánh vào tay G. Anh M ôm ngăn chị nhưng chị G cắn vào tay chị nên chị lấy tay cào vào mặt chị G. Sau đó, các bên ra phía trước để đi về nhưng vẫn tiếp tục cự cãi thì có K và V1 can ngăn. Tiếp đó, T có nói bị mất hai chiếc vòng vàng 18K, trọng lượng 5 phân nên chị có kêu K vào phòng khách (chỗ xô xát) nhà chị G kiểm thì K đưa cho chị 01 chiếc vòng vàng của chị T và 01 chiếc điện thoại của chị. Khi đó, anh M đem điện thoại ra và cho rằng điện thoại bị bể và yêu cầu chị và chị T đền. Nay chị G yêu cầu chị bồi thường thiệt hại thì chị chỉ đồng ý bồi thường các khoản sau:

- Tiền chi phí điều trị khám chữa bệnh chấn thương là 13.703.000 đồng.

- Tiền chi phí sửa chữa chiếc nhẫn vàng 18K là 250.000 đồng.

Tổng số tiền chị đồng ý bồi thường là: 13.953.000 đồng. Ngoài ra, chị không đồng ý bồi thường các khoản còn lại.

Bị đơn chị Ngô Anh T trình bày: Ngày 14/4/2022, chị có cùng với chị V đến nhà chị G. Sau đó, chị G cầm kéo cắt chỉ và dùng chân đạp vào đùi chị thì xảy ra xô xát. Chị thống nhất với lời trình bày của chị V t khi chị và chị V đến nhà chị G. Nay chị G yêu cầu bồi thường thiệt hại thì chị chỉ đồng ý bồi thường các khoản sau:

- Tiền chi phí điều trị khám chữa bệnh chấn thương là 13.703.000 đồng.
- Tiền chi phí sửa chữa chiếc nhẫn vàng 18K là 250.000 đồng.

Tổng số tiền chị đồng ý bồi thường là: 13.953.000 đồng. Ngoài ra, chị không đồng ý bồi thường các khoản còn lại. Riêng đối với yêu cầu bồi thường chiếc điện thoại Samsung Galaxy Note 9 là 27.000.000 đồng thì chị không có đập vỡ mà khi chị đi tìm điện thoại của chị nhưng không thấy mà chỉ thấy điện thoại của chị G nên chị có giục xuống nhưng đã phát hiện là bể rồi.

Bị đơn anh Trần Tuấn K trình bày: Vào ngày 14/4/2022, khi anh đến nhà chị G thì việc xô xát giữa chị G, chị V và chị T đã xảy ra. Anh chỉ biết việc xô xát xảy ra tại sân nhà trước chị G. Khi thấy xô xát thì anh và anh V1 vào can ngăn. Sau đó, chị T nói mất 02 chiếc vòng vàng 18K thì có nhờ anh vào kiểm và anh kiểm được 01 chiếc vòng vàng 18K và chiếc điện thoại Iphone màu đỏ và đưa cho V giữ. Nay chị G yêu cầu bồi thường thiệt hại thì anh chỉ đồng ý các khoản sau:

- Tiền chi phí điều trị khám chữa bệnh chấn thương là 13.703.000 đồng.
- Tiền chi phí sửa chữa chiếc nhẫn vàng 18K là 250.000 đồng.

Tổng số tiền chị đồng ý bồi thường là: 13.953.000 đồng. Ngoài ra, anh không đồng ý bồi thường các khoản còn lại.

Bị đơn anh Lê Hoàng V1: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng và triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và phiên tòa nhưng anh V1 vắng mặt, không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Anh Nguyễn Thanh M trình bày: Ngày 14/4/2022, chị V và chị T có đến nhà anh do trước đó có cãi nhau với vợ anh là Nguyễn Hồng G. Sau đó xảy ra xô xát. Tôi thống nhất với lời trình bày của vợ tôi là Nguyễn Hồng G. Các tài sản mà chị G yêu cầu bồi thường là tài sản riêng của vợ anh. Anh cũng thống nhất với ý kiến của vợ anh là yêu cầu chị V, chị T, anh V1 và anh K bồi thường cho vợ anh mà anh phải chăm sóc trong quá trình vợ anh bị thương tích với số tiền là 16.000.000 đồng. Ngoài ra, anh không có ý kiến hay bổ sung gì thêm.

Tại phiên tòa,

- Chị G xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với số ngày mất thu nhập của chị G là 26 ngày và anh M là 04 ngày, chỉ yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất của mỗi người là 04 ngày với mức tiền theo quy định pháp luật. Đối với các yêu cầu khác thì chị vẫn giữ nguyên yêu cầu.

** Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và quan điểm giải quyết vụ án như sau:*

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký phiên tòa và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người tham gia tố tụng đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự. Áp dụng Điều 584, 585, 587, 589, 590 và Điều 357 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị G về việc yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập là 26 ngày đối với chị Nguyễn Hồng G và 04 ngày đối với anh Nguyễn Thanh M. Chấp nhận một phần yêu cầu của chị G về việc yêu cầu chị V, chị T và anh K liên đới bồi thường chi phí khám, điều trị và sửa nhẫn là 13.953.000 đồng; yêu cầu chị V và chị T bồi thường mất thu nhập số tiền là 2.200.000 đồng và tiền bồi thường tổn thất tinh thần tương ứng với 02 tháng lương cơ sở là 3.600.000 đồng. Không chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu bồi thường 25.000.000 đồng là chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 5 chỉ, yêu cầu bồi thường chiếc điện thoại S Note 9 là 27.000.000 đồng, yêu cầu anh K và anh V1 liên đới bồi thường. Án phí dân sự sơ thẩm, các đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có lưu trong hồ sơ vụ án; sau khi nghe ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa, sau khi thảo luận Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị G khởi kiện yêu cầu bồi thường thiệt hại về tài sản và sức khỏe bị xâm phạm đối với chị V, chị T, anh V1 và anh K. Chị G hiện cư trú tại huyện V, tỉnh Bạc Liêu nên đây là tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Chị G rút một phần yêu cầu khởi kiện về việc yêu cầu chị V, chị T, anh V1 và anh K bồi thường số ngày mất thu nhập của chị G là 26 ngày và anh M là 04 ngày. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu của nguyên đơn là hoàn toàn tự nguyện, không ai ép buộc nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 5, Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ một phần yêu cầu này.

[3] Về nội dung: Chị G yêu cầu chị V, chị T, anh K và anh V1 bồi thường chi phí khám và điều trị các chấn thương là 13.703.000 đồng, chi phí sửa nhẫn

vàng 18K là 250.000 đồng, bồi thường 25.000.000 đồng từ việc chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 5 chỉ bị mất, tiền thu nhập bị mất là 04 ngày của chị G và anh M theo quy định pháp luật, tiền tổn thất tinh thần, danh dự là 50.000.000 đồng; yêu cầu chị T bồi thường số tiền 27.000.000 đồng do chiếc điện thoại bị hư hỏng. Để chứng minh cho yêu cầu khởi kiện, chị G cung cấp Thông báo số 01a ngày 18/12/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V về việc không khởi tố vụ án hình sự đối với vụ cố ý gây thương tích; Hóa đơn chi phí khám và điều trị tại Bệnh viện T2 từ ngày 14 đến ngày 16 tháng 4 năm 2023 là 3.085.000 đồng; chi phí khám và điều trị tại Bệnh viện N ngày 21/4/2022 là 300.000 đồng tiền khám bệnh, 840.000 đồng chuẩn đoán hình ảnh và 478.000 đồng, tổng là 1.618.000 đồng và chi phí điều trị sẹo trên mặt với số tiền là 9.000.000 đồng; xác nhận công việc đề ngày 22/9/2023; Phiếu thu tiền thuế đối với Nguyễn Thanh M.

Xét thấy, ngày 18/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V ra quyết định không khởi tố vụ án hình sự vụ cố ý gây thương tích, đến ngày 15/02/2023 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Lợi ban hành thông báo về việc thống nhất không khởi tố vụ án hình sự. Theo hồ sơ không khởi tố vụ án và Báo cáo kết thúc giải quyết nguồn tin tội phạm do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V cung cấp thể hiện: Vào ngày 14/4/2022 do có mâu thuẫn từ trước nên giữa chị G, chị V và chị T xảy ra xô xát. Chị V và chị T đã có hành vi dùng tay, chân đánh, đá, cào cào chị G gây thương tích. Hành vi của chị V và chị T là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác với lỗi cố ý trực tiếp nhưng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 01%, do vật tày gây ra. Theo Điều 584 Bộ luật Dân sự thì: *“Người nào có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác mà gây thiệt hại thì phải bồi thường, trừ trường hợp Bộ luật này, luật khác có liên quan quy định khác”* và theo khoản 1 Điều 2 Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trách nhiệm bồi thường thiệt hại khi có đầy đủ các yếu tố sau: *“Có hành vi xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, tài sản, quyền, lợi ích hợp pháp khác của người khác; Có thiệt hại xảy ra là thiệt hại về vật chất, thiệt hại về tinh thần; thiệt hại về vật chất là tổn thất vật chất thực tế xác định được của chủ thể bị xâm phạm, bao gồm tổn thất về tài sản mà không khắc phục được; chi phí hợp lý để ngăn chặn, hạn chế, khắc phục thiệt hại; thu nhập thực tế bị mất hoặc bị giảm sút do tài sản, sức khỏe, tính mạng, danh dự, nhân phẩm, uy tín, quyền và lợi ích hợp pháp khác bị xâm phạm. Thiệt hại về tinh thần là tổn thất tinh thần do bị xâm phạm tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm, uy tín, quyền và lợi ích nhân thân khác mà chủ thể bị xâm phạm hoặc người thân thích của họ phải chịu và cần phải được bồi thường một khoản tiền bù đắp tổn thất đó; Có mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi xâm phạm. Thiệt hại xảy ra phải là kết quả tất yếu của hành vi xâm phạm và ngược lại hành vi xâm phạm là nguyên nhân gây ra thiệt hại”*.

[3.1] Xét yêu cầu chị V, chị T, anh V1 và anh K bồi thường chi phí khám và điều trị các chấn thương là 13.703.000 đồng. Chi phí khám và điều trị thương tích của chị G là hành vi trái pháp luật của chị V và chị T gây ra nên chỉ có căn

cứ chấp nhận yêu cầu của chị G đối với chị V và chị T mà không có căn cứ chấp nhận yêu cầu đối với anh K và anh V1. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án, chị V, chị T và anh K đồng ý bồi thường số tiền này nên Hội đồng xét xử ghi nhận. Do đó, cần buộc chị V, chị T và anh K cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường chi phí khám và điều trị các chấn thương là 13.703.000 đồng.

[3.2] Đối với yêu cầu bồi thường số tiền 250.000 đồng từ việc sửa nhẫn vàng 18K và bồi thường số tiền 25.000.000 đồng từ việc mất chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 5 chỉ. Xét thấy, chị V, chị T và anh K đồng ý bồi thường chi phí sửa nhẫn vàng 18K là 250.000 đồng nên được ghi nhận. Đối với yêu cầu bồi thường chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 05 chỉ bằng số tiền là 25.000.000 đồng nhưng chị G không cung cấp được tài liệu, chứng cứ việc mất tài sản cũng như mối quan hệ nhân quả giữa thiệt hại xảy ra và hành vi xâm phạm. Do đó, không có căn cứ chấp nhận yêu cầu bồi thường của chị G đối với yêu cầu bồi thường số tiền 25.000.000 đồng.

[3.3] Đối với yêu cầu chị T bồi thường thiệt hại chiếc điện thoại S 9 là 27.000.000 đồng. Tại Công văn số 93 ngày 28/9/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V xác định tài liệu, chứng cứ thu thập được không đủ sơ sở khẳng định chị T là người làm hư hỏng chiếc điện thoại của chị G. Do đó, yêu cầu bồi thường số tiền 27.000.000 đồng của chị G là không có cơ sở chấp nhận.

[3.4] Đối với yêu cầu bồi thường 04 ngày mất thu nhập của chị G do điều trị thương tích và 04 ngày tiền mất thu nhập của anh M do phải chăm sóc chị G. Theo Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện T1 và Bệnh viện N thì chị G điều trị thương tích 04 ngày nên yêu cầu bồi thường 04 ngày của chị G là có căn cứ chấp nhận. Chị G xác định, chị có công việc là mua bán quần áo và có mức thu nhập là 1.000.000 đồng/ngày nhưng không có tài liệu, chứng cứ gì chứng minh. Theo Biên bản xác minh ngày 27/9/2023 thì mức thu nhập phổ thông tại địa phương từ năm 2022 đến nay là 250.000 đồng/ngày. Do đó, chỉ có căn cứ xác định mức thu nhập bị mất của chị G là 250.000 đồng/ngày. Chị G và anh M xác định, anh M có công việc là mua bán thiết bị điện gia dụng, ống nước, đồ sắt; đồng thời cung cấp Phiếu thu tiền thuế từ hoạt động sản xuất, kinh doanh của cá nhân Nguyễn Thanh M. Theo Phiếu thu tiền thuế đề ngày 07/6/2022 thể hiện anh M nộp 250.000 đồng từ hoạt động sản xuất, kinh doanh cá nhân. Anh M xác định, anh có mức thu nhập nộp thuế cá nhân mỗi tháng là 50.000 đồng/tháng và được thu thuế của 05 tháng (từ tháng 01 đến tháng 5 năm 2022) từ việc kinh doanh của hộ kinh doanh cá nhân do anh làm đại diện và xác định số tiền thu nhập phải chịu thuế là 10.000.0000/tháng. Xét thấy, anh M không có tài liệu, chứng cứ chứng minh được thu nhập thực tế bị mất trong thời gian nuôi chị G nằm viện nên chỉ có căn cứ chấp nhận mức thu nhập thực tế bị mất của anh M là 300.000 đồng/ngày. Như vậy, cần buộc chị V và chị T phải liên đới bồi thường tiền mất thu nhập của chị G và người chăm sóc trong quá trình điều trị là: $(250.000 \text{ đồng} \times 4) + (300.000 \text{ đồng} \times 4) = 2.200.000 \text{ đồng}$.

[3.5] Đối với yêu cầu bồi thường bù đắp tổn thất danh dự, tinh thần do xâm phạm sức khỏe, danh dự và nhân phẩm là 50.000.000 đồng. Theo khoản 2 Điều

590 Bộ luật Dân sự thì: “Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp sức khỏe của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần mà người đó gánh chịu. Mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì mức tối đa cho một người có sức khỏe bị xâm phạm không quá năm mươi lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định”. Chị G bị thương tích qua giám định là 1% và các thương tích này xảy ra ở vùng mặt nên chỉ có căn cứ chấp nhận yêu cầu chị V và chị T bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần số tiền là 3.600.000 đồng. Chị G không có tài liệu, chứng cứ chứng minh bị xâm phạm danh dự, nhân phẩm nên không có căn cứ chấp nhận.

[4] Từ những cơ sở trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận một phần yêu cầu của chị G. Buộc chị V, chị T và anh K phải liên đới bồi thường cho chị G số tiền chi phí khám và điều trị thương tích và tiền sửa nhẫn vàng 18K là 13.953.000 đồng. Ngoài ra, chị V và chị T còn phải liên đới bồi thường tiền mất thu nhập thực tế và bù đắp tổn thất tinh thần là 5.800.000 đồng. Do không có căn cứ xác định mức độ lỗi của từng người nên mỗi người phải có trách nhiệm bồi thường ngang nhau. Cho nên, chị V và chị T mỗi người phải bồi thường cho chị G là 7.551.000 đồng; anh K phải bồi thường cho chị G số tiền là 4.651.000 đồng.

[5] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của chị G được chấp nhận một phần nên chị G phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền là $(25.000.000 \text{ đồng} + 27.000.000 \text{ đồng}) \times 5\% = 2.600.000 \text{ đồng}$. Chị G đã nộp tạm ứng án phí 1.300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013570 ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi nên được chuyển thu án phí 1.300.000 đồng, đồng thời chị G còn phải tiếp tục nộp án phí 1.300.000 đồng.

Chị V phải chịu án phí đối với số tiền $7.551.000 \text{ đồng} \times 5\% = 377.550 \text{ đồng}$. Chị T phải chịu án phí đối với số tiền $7.551.000 \text{ đồng} \times 5\% = 377.550 \text{ đồng}$. Anh K phải chịu án phí số tiền 300.000 đồng.

[6] Như đã phân tích, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ đề nghị của Kiểm sát viên.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 5, khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm d khoản 1 Điều 40, khoản 1 Điều 147, Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 584, 585, 587, 589 và 590 và khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự; điểm b khoản 1 Điều 24 và khoản 2, 3 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Hồng G yêu cầu chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T, anh Lê Hoàng V1 và anh Trần Tuấn K liên

đời bồi thường mất thu nhập là 26 ngày đối với chị Nguyễn Hồng G và 04 ngày đối với anh Nguyễn Thanh M.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu của chị Nguyễn Hồng G đối với chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T và anh Trần Tuấn K.

2.1. Buộc chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T và anh Trần Tuấn K liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Hồng G chi phí khám và điều trị thương tích là 13.703.000 đồng (mười ba triệu bảy trăm lẻ ba nghìn đồng) và chi phí sửa nhẫn vàng 18K là 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng). Tổng cộng là 13.953.000 đồng (mười ba triệu chín trăm năm mươi ba nghìn đồng).

2.2. Buộc chị Nguyễn Hồng V và chị Ngô Anh T liên đới bồi thường cho chị Nguyễn Hồng G tiền mất thu nhập thực tế là 2.200.000 đồng (hai triệu hai trăm nghìn đồng) và bù đắp tổn thất tinh thần là 3.600.000 đồng (ba triệu tám trăm nghìn đồng). Tổng cộng là 5.800.000 đồng (năm triệu tám trăm nghìn đồng).

2.3. Buộc chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T và anh Trần Tuấn K có trách nhiệm bồi thường tại mục 2.1 và 2.2 của mỗi người cho chị Nguyễn Hồng G như sau: Chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T mỗi người phải bồi thường cho chị Nguyễn Hồng G số tiền 7.551.000 đồng (bảy triệu năm trăm năm mươi một nghìn đồng). Anh Trần Tuấn K phải bồi thường cho chị Nguyễn Hồng G số tiền 4.651.000 đồng (bốn triệu sáu trăm năm mươi một nghìn đồng).

2.4. Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

3. Không chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Hồng G yêu cầu:

- Buộc chị Ngô Anh T bồi thường số tiền 27.000.000 đồng do chiếc điện thoại S 9 bị hư hỏng.

- Buộc chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T, anh Lê Hoàng V1, anh Trần Tuấn K liên đới bồi thường 25.000.000 đồng do chiếc nhẫn vàng 24K trọng lượng 5 chỉ bị mất.

- Buộc chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T, anh Lê Hoàng V1, anh Trần Tuấn K liên đới bồi thường bù đắp tổn thất danh dự, tinh thần số tiền là 46.400.000 đồng.

- Buộc anh Lê Hoàng V1 liên đới bồi thường chi phí khám và điều trị thương tích; chi phí sửa nhẫn vàng 18K; tiền mất thu nhập thực tế theo quy định pháp luật và bồi thường bù đắp tổn thất danh dự, tinh thần.

- Buộc anh Trần Tuấn K liên đới bồi thường tiền mất thu nhập thực tế theo quy định pháp luật và bồi thường bù đắp tổn thất danh dự, tinh thần.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Buộc chị Nguyễn Hồng G phải nộp là 2.600.000 đồng (hai triệu sáu trăm nghìn đồng). Chị Nguyễn Hồng G đã nộp tạm ứng án phí 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013570 ngày 10/5/2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Lợi nên được chuyển thu án phí 1.300.000 đồng. Chị Nguyễn Hồng G còn phải tiếp tục nộp án phí 1.300.000 đồng (một triệu ba trăm nghìn đồng).

Buộc chị Nguyễn Hồng V, chị Ngô Anh T mỗi người phải nộp 377.550 đồng (ba trăm ba mươi bảy nghìn năm trăm năm mươi đồng). Anh Trần Tuấn K phải nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Vĩnh Lợi;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lợi;
- Đương sự;
- Lưu: HSVA, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Khanh